

ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI
VĂN PHÒNG

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2014

ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 4475

Ngày: 14/7/2014

PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN

Kính gửi: Thường trực Đảng ủy Khối

Văn bản số 126 KH/TUHN

Ngày 10 tháng 7 năm 2014

Cơ quan gửi: Trường ĐH HN

Ý kiến của Chánh Văn phòng ĐUK

fg - TT ĐUK
Các ban, VP
Lưu VP

Ý kiến của Thường trực ĐUK

Ngày 14 tháng 7 năm 2014

NSĐKT, thcs em TCĐĐ
trên BMD

B

Số 126 - KH/TU*Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2014***KẾ HOẠCH****Tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới
Đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ thành phố Hà Nội**

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 36-CT/TW); căn cứ tình hình thực tiễn của Đảng bộ, Thành ủy Hà Nội xây dựng Kế hoạch tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ Thành phố như sau:

I. YÊU CẦU

Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XVI của Đảng bộ Thành phố là đợt sinh hoạt chính trị quan trọng trong toàn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô. Các cấp ủy đảng cần lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ bảo đảm các yêu cầu sau đây:

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XVI của Đảng bộ Thành phố phải được tiếp tục đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả, phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng, bảo đảm tăng cường đoàn kết, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; coi trọng chất lượng, an toàn, tiết kiệm, không phô trương hình thức; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2. Lãnh đạo và tổ chức tốt việc thảo luận các quan điểm, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên. Báo cáo của các cấp ủy cần đánh giá đúng tình hình thực hiện nghị quyết của đại hội nhiệm kỳ 2010-2015, kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"; làm rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; đề ra mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ tới.

3. Công tác nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 phải tiến hành đúng quy định của Đảng. Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của thời kỳ mới và theo quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của địa phương, cơ quan, đơn vị nhiệm kỳ 2015-2020 và các nhiệm kỳ tiếp theo đã được phê duyệt để chuẩn bị nhân sự cấp ủy, nhân sự lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 và nhân sự lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV của thành phố Hà Nội.

Cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 phải đảm bảo chất lượng, tính kế thừa, phát triển, có số lượng, cơ cấu hợp lý để lãnh đạo toàn diện, gồm những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, trí tuệ, đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XVI và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

4. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội, phải lãnh đạo thực hiện hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; làm tốt công tác tư tưởng, tập trung giải quyết những vấn đề tồn tại, bức xúc mà cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm; tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước của các tầng lớp nhân dân Thủ đô.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội đảng bộ các cấp

Đại hội đảng bộ các cấp thực hiện 4 nội dung sau:

- Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2010-2015 và xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020.
- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp; đóng góp ý kiến về tiêu chuẩn, cơ cấu cấp ủy cấp trên trực tiếp theo hướng dẫn của Trung ương và cấp ủy cấp trên.
- Bầu ban chấp hành đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020.
- Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Các tổ chức đảng đã hết nhiệm kỳ hoặc còn dưới một năm sẽ hết nhiệm kỳ thì tiến hành đại hội với 4 nội dung trên; nơi chưa hết nhiệm kỳ (còn trên một năm) hoặc có tình hình đặc biệt, được cấp ủy cấp trên đồng ý thì tiến hành đại hội để thảo luận dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, văn kiện và tiêu chuẩn, cơ cấu cấp ủy cấp trên trực tiếp, bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên và bổ sung nhiệm vụ chính trị của đảng bộ (nếu xét thấy cần).

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận các dự thảo văn kiện

2.1. Chuẩn bị văn kiện đại hội

2.1.1. Về các văn kiện trình đại hội

Văn kiện của cấp ủy trình đại hội đảng bộ gồm hai báo cáo chủ yếu: Báo cáo chính trị của đảng bộ và Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trong nhiệm kỳ.

Riêng đối với các chi bộ cơ sở, báo cáo kiểm điểm của cấp ủy có thể viết chung trong cùng một văn bản với báo cáo chính trị trình đại hội.

2.1.2. Về yêu cầu, nội dung văn kiện

a) Báo cáo chính trị

Báo cáo chính trị của đảng bộ trình đại hội phải đi sâu phân tích, đánh giá

đúng tình hình, những kết quả đã đạt được, ưu điểm, khuyết điểm và nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm trong thực hiện nghị quyết đại hội, các chương trình, kế hoạch của cấp ủy nhiệm kỳ 2010-2015 đã đề ra; gắn kiểm điểm việc lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đảng bộ với thực hiện Điều lệ Đảng, các Nghị quyết của Trung ương, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI về xây dựng Đảng và việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, 9 Chương trình công tác, 5 nhiệm vụ chủ yếu, 2 khâu đột phá của Thành ủy nhiệm kỳ 2010-2015.

Căn cứ vào đường lối, quan điểm của Đảng và tình hình cụ thể của đảng bộ xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của đảng bộ trên các lĩnh vực kinh tế-xã hội, an ninh - quốc phòng và xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ tới.

b) Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy

Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy cần đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn; đánh giá đúng mức kết quả lãnh đạo trong nhiệm kỳ; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan đối với những yếu kém, khuyết điểm và đề ra lộ trình, biện pháp khắc phục.

c) Dự thảo nghị quyết đại hội

Để bảo đảm chất lượng thảo luận, góp ý vào các dự thảo văn kiện trước và trong đại hội, trên cơ sở toàn văn báo cáo chính trị, các cấp ủy cần chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội bao gồm những nội dung cơ bản, quan trọng của báo cáo chính trị để cán bộ, đảng viên góp ý và đại hội thảo luận, quyết định. Cụ thể là:

- Quyết nghị thông qua các dự thảo báo cáo trình đại hội;
- Khẳng định những kết quả đã đạt được, ưu điểm và những khuyết điểm, yếu kém chính trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng, cấp ủy trong nhiệm kỳ qua;
- Mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ tới;
- Chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2.2. Tổ chức thảo luận các dự thảo văn kiện

Trong quá trình tổ chức thảo luận, lấy ý kiến đóng góp vào các dự thảo văn kiện, các cấp ủy và đoàn chủ tịch đại hội cần phát huy dân chủ, tôn trọng quyền phát biểu ý kiến của các đại biểu, tạo không khí tranh luận dân chủ, thẳng thắn và xây dựng.

2.2.1. Thảo luận các dự thảo văn kiện cấp trên tại đại hội đảng bộ

Việc thảo luận văn kiện cấp trên tại đại hội đảng bộ các cấp cụ thể như sau:

- Đại hội Đảng bộ Thành phố thảo luận các dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.
- Đại hội đảng bộ quận, huyện, thị xã và các đảng bộ trực thuộc Thành ủy thảo luận các dự thảo Văn kiện của Trung ương và dự thảo Báo cáo chính trị của Thành ủy.
- Đại hội đảng bộ cơ sở thảo luận các dự thảo Văn kiện của Trung ương và dự thảo báo cáo chính trị của cấp ủy cấp trên trực tiếp.

2.2.2. Tổ chức lấy ý kiến vào dự thảo các văn kiện

- Căn cứ hướng dẫn của Trung ương, Ban Thường vụ Thành uỷ, ban thường vụ cấp ủy các đảng bộ trực thuộc Thành uỷ tiến hành mở các hội nghị cán bộ để thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện đại hội đảng bộ cấp mình, đồng thời hướng dẫn các chi, đảng bộ trực thuộc tổ chức hội nghị cán bộ, hội nghị chi, đảng bộ trong toàn đảng bộ để thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và dự thảo văn kiện của cấp ủy cấp trên.

- Các cấp ủy địa phương tổ chức một số hội nghị để lấy ý kiến đóng góp của các tầng lớp nhân dân, nhất là ý kiến của cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ hưu trí, các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, chuyên gia và các tầng lớp nhân dân bằng hình thức phù hợp, thiết thực. Thành uỷ sẽ tổ chức một số hội nghị lấy ý kiến của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương về mục tiêu, nhiệm vụ và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố trong nhiệm kỳ tới.

- Thành uỷ chỉ đạo công bố những nội dung cơ bản dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XVI của Đảng bộ Thành phố trên Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế & Đô thị, Đài Phát thanh & Truyền hình Hà Nội để lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của các tầng lớp nhân dân Thủ đô.

- Ban thường vụ cấp uỷ hoặc cấp uỷ (những nơi không có ban thường vụ), có trách nhiệm chỉ đạo tổng hợp ý kiến của cán bộ, đảng viên và ý kiến nhân dân, ý kiến thảo luận của đại hội đảng bộ cấp dưới để đoàn chủ tịch đại hội trình đại hội đảng bộ cấp mình thông qua những vấn đề đã được nhất trí và tập trung thảo luận những vấn đề lớn còn có nhiều ý kiến khác nhau.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

3.1. Yêu cầu

- Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy phải thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng, hướng dẫn của Trung ương và Thành uỷ về công tác cán bộ. Việc giới thiệu nhân sự cấp ủy nói chung phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ, đồng thời chú ý phát hiện, giới thiệu những nhân tố mới có đức, có tài, có triển vọng về lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ trẻ tuổi, cán bộ nữ, cán bộ khoa học - kỹ thuật, cán bộ xuất thân từ công nhân, cán bộ người dân tộc thiểu số.

- Công tác nhân sự cấp ủy phải được tiến hành theo đúng nguyên tắc, quy trình, phát huy dân chủ, trí tuệ của tập thể cấp ủy và cán bộ, đảng viên; công tâm, khách quan trong lựa chọn, giới thiệu nhân sự; chống tư tưởng cá nhân, cục bộ, thiếu tính xây dựng hoặc nể nang, né tránh, ngại va chạm. Nghiêm cấm các biểu hiện vận động, bè phái, chia rẽ mất đoàn kết, thực hiện không đúng quy định về những điều đảng viên không được làm trong chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy.

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi có vấn đề mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo theo quy định. Trường hợp cán bộ có sai phạm nghiêm trọng thì xử lý nghiêm theo quy định của Điều lệ Đảng và phân công người thay thế trước khi tiến hành đại hội. Những đảng viên có vấn đề về chính trị phải

được cấp có thẩm quyền thẩm tra, kết luận trước khi giới thiệu làm đại biểu đại hội và giới thiệu bầu vào cấp ủy.

3.2. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ được quy định tại Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa VIII về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Chỉ thị số 36-CT/TW và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ. Cụ thể là:

- Tuyệt đối trung thành với mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng, có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phấn đấu thực hiện có kết quả đường lối, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng. Có ý thức tổ chức kỷ luật. Trung thực, không cơ hội; gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm.

- Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có trình độ học vấn, chuyên môn, đủ năng lực và sức khỏe để làm việc có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Trong đó, cần nhấn mạnh tiêu chuẩn về lập trường tư tưởng chính trị; năng lực thực tiễn thể hiện bằng hiệu quả công việc; uy tín trong Đảng, trong nhân dân; tư duy đổi mới, sáng tạo, khả năng tiếp cận, nắm bắt, xử lý có hiệu quả những vấn đề mới phát sinh; khả năng đoàn kết, quy tụ đội ngũ cán bộ; phong cách công tác khoa học, dân chủ, sâu sát, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; minh bạch, công tâm trong công tác cán bộ; khả năng phát hiện và sử dụng người có đức, có tài; không tham ô, tham nhũng; có thái độ kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tham ô, tham nhũng, tiêu cực và phản bác các luận điệu xuyên tạc, phản động, trái với Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước. Có thái độ nghiêm túc khắc phục, sửa chữa kịp thời những tồn, tại, yếu kém và khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI.

Lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy phải thực sự tiêu biểu về trí tuệ, đạo đức, uy tín, năng lực thực tiễn và sự cống hiến, được cán bộ, đảng viên và nhân dân tín nhiệm; nói chung đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy cấp dưới.

Kiên quyết không giới thiệu, bầu vào cấp ủy những đồng chí không hoàn thành nhiệm vụ đang đảm nhiệm, để cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc lĩnh vực công tác mình phụ trách xảy ra nhiều sai sót, tiêu cực, mất đoàn kết; những đồng chí không gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc vi phạm những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm.

3.3. Cơ cấu cấp ủy và độ tuổi cấp ủy viên

3.3.1. Về cơ cấu cấp ủy

Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, các cấp ủy cần có cơ cấu hợp lý để đáp

ứng yêu cầu lãnh đạo toàn diện việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ; nhưng không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, làm giảm chất lượng của cấp ủy. Việc xây dựng cơ cấu cấp ủy cần chú ý một số điểm sau:

- Kết hợp việc chuẩn bị nhân sự tại chỗ với điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến; những địa phương và ngành cần bố trí cấp ủy viên nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ thì ban thường vụ cấp ủy cấp trên chỉ đạo lựa chọn, điều động, luân chuyển người đủ tiêu chuẩn từ nơi khác đến (việc luân chuyển cán bộ tùy thuộc vào điều kiện cụ thể, có thể tiến hành trước hoặc sau đại hội).

- Thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân các cấp; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở cấp xã, cấp huyện đối với những nơi có đủ điều kiện. Thực hiện chủ trương bố trí bí thư cấp ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân, chánh án tòa án nhân dân, viện trưởng viện kiểm sát nhân dân và cán bộ lãnh đạo cấp trưởng các ngành thanh tra, công an, tài chính, thuế, hải quan không phải là người địa phương.

- Không nhất thiết địa phương, sở, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

- Bí thư cấp ủy quận, huyện, thị xã và các đảng bộ khối trực thuộc Thành ủy đã giữ chức vụ 2 nhiệm kỳ liên tiếp ở một địa phương, đơn vị, nếu còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia cấp ủy khóa mới thì Ban Thường vụ Thành ủy điều động, phân công công tác khác phù hợp tại địa phương, đơn vị hoặc giới thiệu ứng cử ở địa phương, đơn vị khác.

- Phân đấu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ không dưới 15% và có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp ủy; tỉ lệ cấp ủy viên là cán bộ trẻ tuổi (dưới 40 tuổi đối với cấp Thành phố, dưới 35 tuổi đối với cấp quận, huyện, thị xã, đảng ủy trực thuộc Thành ủy) không dưới 10%; tỉ lệ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm cơ cấu dân tộc và điều kiện cụ thể của địa phương.

3.3.2. Về độ tuổi

- Để bảo đảm tính kế thừa và phát triển, cấp ủy các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên mỗi nhiệm kỳ và cần bảo đảm 3 độ tuổi trong cấp ủy; phân đấu có 3 độ tuổi trong ban thường vụ và thường trực các cấp ủy.

- Các đồng chí giới thiệu lần đầu tham gia cấp ủy nói chung phải đủ tuổi công tác từ 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 1 nhiệm kỳ. Những đồng chí được giới thiệu tái cử, nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 1 nhiệm kỳ, ít nhất còn đủ tuổi công tác từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên.

- Các đồng chí cán bộ Quân đội, Công an tham gia cấp ủy địa phương thì thực hiện độ tuổi theo quy định chung đối với cấp ủy các cấp. Riêng các đồng chí chỉ huy trưởng, chính ủy, chính trị viên trong các đảng bộ Quân đội thuộc Bộ Tư lệnh Thủ đô; các đồng chí cấp trưởng, cấp phó trong các đảng bộ Công an thuộc Công an Thành phố, tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 phải đủ tuổi công tác ít nhất 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng); trường hợp còn tuổi công tác dưới 30 tháng đến 1 năm (12 tháng), nếu tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 phải là các

đồng chí có năng lực, uy tín cao, sức khoẻ tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và phải được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đối với cán bộ đó đồng ý.

- Các đồng chí bí thư đảng ủy là chủ tịch hội đồng thành viên (hội đồng quản trị) hoặc tổng giám đốc các tổng công ty Nhà nước trực thuộc Thành phố (*Tổng công ty Dầu tư và Phát triển nhà Hà Nội, Tổng công ty Vận tải Hà Nội, Tổng công ty Dầu tư phát triển hạ tầng đô thị, Tổng công ty Du lịch Hà Nội, Tổng công ty Thương mại Hà Nội*), không đủ tuổi tham gia cấp ủy theo quy định nêu trên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khoẻ, có tín nhiệm cao và được Ban Thường vụ Thành ủy đồng ý, thì có thể tiếp tục ứng cử tham gia cấp ủy để làm bí thư đảng ủy tổng công ty đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

- Các đồng chí bí thư đảng ủy là chủ tịch hội đồng thành viên (hội đồng quản trị) hoặc tổng giám đốc các tổng công ty có tổ chức Đảng trực thuộc Đảng bộ Thành phố, chuyên môn trực thuộc bộ, ban, ngành Trung ương, không đủ tuổi tham gia cấp ủy theo quy định nêu trên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khoẻ, có tín nhiệm cao và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đối với cán bộ đó và Ban Thường vụ Thành ủy đồng ý, thì có thể tiếp tục ứng cử tham gia cấp ủy để làm bí thư đảng ủy tổng công ty đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

3.4. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy

Theo Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ, phó bí thư cấp ủy các cấp của Thành phố như sau (*không tính các đồng chí cán bộ luân chuyển về tham gia cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy ở địa phương*):

- Số lượng ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố không quá 75 đồng chí; Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy không quá 17 đồng chí; số lượng Phó bí thư Thành ủy có 03 đồng chí.

- Số lượng ủy viên ban chấp hành đảng bộ quận, huyện, thị xã từ 29 đến 41 đồng chí, ủy viên ban thường vụ từ 9 đến 11 đồng chí, phó bí thư 02 đồng chí. Các quận, huyện có số lượng đảng viên lớn hoặc tính chất nhiệm vụ, địa bàn quan trọng, số lượng cấp ủy viên không quá 43 đồng chí, ủy viên thường vụ không quá 13 đồng chí.

Các quận, huyện đang triển khai chủ trương tăng thêm chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền để đào tạo cán bộ, nếu nhận thấy trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 vẫn cần giữ số lượng tăng thêm và được Ban Thường vụ Thành ủy đồng ý, thì có thể tiếp tục có 3 phó bí thư cấp ủy.

- Số lượng ủy viên các đảng ủy khối, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy từ 21 đến 27 đồng chí, ủy viên ban thường vụ từ 7 đến 9 đồng chí, phó bí thư từ 1 đến 2 đồng chí.

- Số lượng đảng ủy viên đảng bộ cơ sở không quá 15 đồng chí. Ban chấp hành đảng bộ cơ sở có 9 ủy viên trở lên được bầu ban thường vụ (không quá 1/3 số lượng ủy viên ban chấp hành), phó bí thư từ 1 đến 2 đồng chí.

Số lượng tối đa cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy nêu trên nhằm bảo đảm tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số. Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào

chưa chuẩn bị đủ cơ cấu thì tiến hành bầu cử với số lượng ít hơn, số còn lại sẽ bổ sung trong nhiệm kỳ mới, bảo đảm đạt chỉ tiêu cơ cấu theo quy định.

Căn cứ vào tiêu chuẩn và thực trạng đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy. Những nơi thực hiện thí điểm chủ trương đại hội đảng bộ cơ sở trực tiếp bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư thì đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên, số lượng ủy viên ban thường vụ và số lượng phó bí thư cấp ủy theo quy định nêu trên.

3.5. Thực hiện bầu cử có số dư và đại hội giới thiệu bí thư cấp ủy

- Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ và các chức danh lãnh đạo cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Đại hội các cấp thực hiện việc giới thiệu bí thư đảng bộ trong số các đồng chí trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ.

4. Số lượng đại biểu dự đại hội và việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên

Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp trên về số lượng đại biểu đại hội các cấp.

Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp được quy định trong Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị:

- Số lượng đại biểu đại hội Đảng bộ Thành phố không quá 500 đại biểu.
- Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ quận, huyện, thị xã, các đảng bộ khối, các đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy không quá 300 đại biểu.
- Đảng bộ cơ sở nói chung tiến hành đại hội đảng viên. Các đảng bộ cơ sở có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu. Các đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên, có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên, nếu được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu.
- Đại hội đảng bộ được bầu một số đại biểu dự khuyết dự đại hội đại biểu cấp trên để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt trong suốt thời gian đại hội cấp trên. Số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.
- Cấp ủy triệu tập đại hội căn cứ vào số lượng các đồng chí cấp ủy viên đương nhiệm; số lượng đảng viên; số lượng tổ chức đảng trực thuộc và vị trí quan trọng của từng đảng bộ trực thuộc để phân bổ đại biểu tham dự đại hội.

Đoàn đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên gồm những đồng chí có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực trình độ, đạo đức lối sống; tiêu biểu, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ, có khả năng đóng góp vào sự thành công của đại hội cấp trên.

5. Thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp

- Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu đảng bộ cơ sở không quá 2 ngày; bắt đầu từ tháng 4/2015, hoàn thành trong tháng 6/2015 (Đảng bộ cơ sở đại hội điểm vào tháng 3/2015).

- Đại hội cấp quận, huyện, đảng bộ trực thuộc Thành ủy không quá 3 ngày,

tiến hành sau khi xong đại hội cấp cơ sở và hoàn thành trong tháng 8/2015 (Đảng bộ quận, huyện, đảng bộ trực thuộc Thành ủy đại hội điểm vào đầu tháng 7/2015).

- Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố không quá 4 ngày, tiến hành trong tháng 10/2015.

- Thời gian họp trừ bị đại hội đảng bộ cấp quận, huyện, thị xã, đảng bộ trực thuộc Thành ủy, cấp xã, phường, thị trấn (nếu cần) không quá 1/2 ngày.

Cấp ủy cấp trên trực tiếp thành lập các tổ công tác chỉ đạo đại hội, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức đại hội cấp dưới bảo đảm chất lượng và tiến độ thời gian.

6. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội

Đồng thời với việc phân công cấp ủy khóa mới, các cấp ủy cần lãnh đạo tốt công tác tư tưởng trong việc sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử khóa mới theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và Chính phủ.

- Đối với cán bộ cấp quận, huyện, thị xã và Thành phố, những đồng chí còn từ 2 năm trở lên mới đến tuổi nghỉ hưu, có phẩm chất, năng lực, sức khỏe tốt và có nguyện vọng tiếp tục công tác thì xem xét, bố trí công tác phù hợp. Những đồng chí còn dưới 2 năm sẽ đến tuổi nghỉ hưu, nếu không bố trí được công việc phù hợp thì nghỉ công tác, giữ nguyên một số chế độ, chờ đủ tuổi sẽ nghỉ hưu; những đồng chí có nguyện vọng nghỉ chế độ trước tuổi thì giải quyết theo quy định của Chính phủ.

- Đối với cán bộ cấp xã không được bầu vào chức danh mới, nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì được bố trí công tác khác theo quy định, nếu không đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì được nghỉ công tác, hưởng chế độ trợ cấp một lần và đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành ủy thành lập Tiểu ban Văn kiện, Tiểu ban Nhân sự và Tiểu ban Tổ chức phục vụ Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ Thành phố. Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch, lộ trình triển khai công tác chuẩn bị Đại hội, thành lập các Tổ công tác của Thành ủy chỉ đạo đại hội các cấp ủy trực thuộc.

2. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm phát động đợt thi đua sôi nổi, sâu rộng ở các cấp, các ngành và trong các tầng lớp nhân dân Thủ đô, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, an ninh-quốc phòng, lập thành tích thiết thực chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ Thành phố gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2015; triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch của các Tiểu ban Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ Thành phố.

3. Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo 01 đảng bộ quận, 01 đảng bộ huyện và 01 đảng bộ tổng công ty tiến hành đại hội điểm vào đầu tháng 7/2015; giao cho mỗi đảng bộ quận, huyện, thị xã, đảng bộ trực thuộc Thành ủy chọn 01 đảng

bộ cơ sở tiến hành đại hội điểm vào cuối tháng 3/2015 để rút kinh nghiệm chỉ đạo chung.

4. Ban Tổ chức Thành ủy có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Thành ủy hướng dẫn: đề cương báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trực thuộc trình đại hội; công tác nhân sự cấp ủy tại đại hội đảng bộ các cấp; nguyên tắc và cách thức phân bổ đại biểu dự đại hội cấp trên; nguyên tắc và phương pháp bầu cử ban chấp hành và đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên; quy chế làm việc của đại hội và các văn bản khác có liên quan để tổ chức đại hội và nhân sự đại hội. Xây dựng và triển khai phần mềm kiểm phiếu bằng máy. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả đại hội các cấp.

5. Ban Tuyên giáo Thành ủy có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo chặt chẽ công tác thông tin, báo chí; công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nắm chắc tình hình, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp, kịp thời tham mưu, đề xuất các biện pháp phù hợp và tổng hợp các ý kiến thảo luận, góp ý vào các dự thảo văn kiện Đại hội XII của Đảng và Đại hội XVI Đảng bộ Thành phố.

6. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Thành ủy hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành nguyên tắc, thủ tục tổ chức đại hội các cấp. Hướng dẫn Đề cương báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu, phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra các cấp. Xem xét, giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại về phẩm chất của đại biểu dự đại hội và người được giới thiệu vào cấp ủy khóa tới; chỉ đạo và giải quyết đơn thư phải khẩn trương, khách quan và có kết luận rõ ràng.

7. Ban Dân vận Thành ủy có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố nắm tình hình, tư tưởng, tâm trạng của nhân dân trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ để chào mừng Đại hội Đảng các cấp. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy tổng hợp ý kiến của các tầng lớp nhân dân góp ý vào các văn kiện Đại hội XII của Đảng và Đại hội XVI Đảng bộ Thành phố.

8. Ban Nội chính Thành ủy có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan nội chính giúp Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVI; phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy để tham gia ý kiến về nhân sự trong các cơ quan nội chính tham gia cấp ủy các cấp.

9. Văn phòng Thành ủy thực hiện sự chỉ đạo của Tiểu ban chuẩn bị Văn kiện và Tổ biên tập văn kiện của Thành ủy, tham mưu xây dựng đề cương, chủ trì biên tập, tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung hoàn chỉnh các văn kiện trình đại hội; chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XV; hướng dẫn các cấp ủy trực thuộc đề cương báo cáo chính trị cấp ủy; đôn đốc các cơ quan chức năng, các đảng bộ trực thuộc Thành ủy triển khai công tác chuẩn

bị, tổ chức đại hội; chuẩn bị kinh phí, các điều kiện cần thiết phục vụ Đại hội Đảng bộ Thành phố và các đảng bộ trực thuộc.

10. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội Thành phố có trách nhiệm nắm tình hình tư tưởng, tâm trạng của nhân dân; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước thiết thực chào mừng đại hội Đảng các cấp; tham gia đóng góp ý kiến vào các văn kiện Đại hội XII của Đảng và Đại hội XVI Đảng bộ Thành phố.

11. Các quận, huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy có trách nhiệm quán triệt, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức đại hội cấp mình; thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức đảng cấp dưới chuẩn bị đại hội bảo đảm yêu cầu, nội dung, quy trình theo Chỉ thị số 36-CT/TW và Kế hoạch của Thành ủy.

Ban thường vụ cấp ủy cấp dưới phải báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp về phương án nhân sự cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và việc chuẩn bị văn kiện, khi được cấp trên trực tiếp đồng ý mới tiến hành đại hội.

12. Các đồng chí Ủy viên Thường vụ Thành ủy thay mặt Ban Thường vụ Thành ủy cùng các Tổ công tác của Thành ủy chỉ đạo, kiểm tra công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội các đảng bộ trực thuộc Thành ủy, thuộc đơn vị, địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

13. Sau đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức rút kinh nghiệm về công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội; báo cáo cấp ủy cấp trên chuẩn y cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020; xây dựng quy chế làm việc; xây dựng chương trình, kế hoạch chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết đại hội; phân công công tác cho cấp ủy viên.

Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố và các cấp phải được chuẩn bị chu đáo, có kế hoạch và lộ trình cụ thể, tiến hành có chất lượng, trang trọng, an toàn và tiết kiệm. Trong quá trình thực hiện kế hoạch này, các cấp, các ngành thường xuyên báo cáo kết quả về ban thường vụ, cấp ủy các cấp (qua ban tổ chức) và những vấn đề mới phát sinh để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị BCH Trung ương
- Văn phòng và các Ban Đảng TW } Để b/c
- Các đồng chí Thành ủy viên;
- Văn phòng và các Ban Đảng Thành ủy;
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng;
- Các quận, huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc TU;
- Lưu. *W*

**T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ**



Phạm Quang Nghị